

- Nay Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ nhãn giới, cũng chẳng nên trụ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới. Vì sao? Vì nhãn giới chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Nay Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ sắc giới, cũng chẳng nên trụ thanh, hương, vị, xúc, pháp giới. Vì sao? Vì sắc giới chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Nay Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ nhãn thức giới, cũng chẳng nên trụ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới. Vì sao? Vì nhãn thức giới chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Nay Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ nhãn xúc, cũng chẳng nên trụ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc. Vì sao? Vì nhãn xúc chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Nay Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cũng chẳng nên trụ các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra. Vì sao? Vì các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Nay Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ địa giới, cũng chẳng nên trụ thủy, hỏa, phong, không, thức giới. Vì sao? Vì địa giới chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở

trụ, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ vô minh, cũng chẳng nên trụ hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não. Vì sao? Vì vô minh chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; hành cho đến lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ bố thí Ba-la-mật-đa, cũng chẳng nên trụ tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì bố thí Ba-la-mật-đa chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ pháp không nội, cũng chẳng nên trụ pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh. Vì sao? Vì pháp không nội chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ chơn như, cũng chẳng nên trụ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì. Vì sao? Vì chơn như chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ Thánh đế khổ, cũng chẳng nên trụ Thánh đế tập, diệt, đạo. Vì

sao? Vì Thánh đế khổ chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; Thánh đế tập, diệt, đạo cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ bốn tịnh lự, cũng chẳng nên trụ bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Vì sao? Vì bốn tịnh lự chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; bốn vô lượng, bốn định vô sắc cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ tám giải thoát, cũng chẳng nên trụ tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ. Vì sao? Vì tám giải thoát chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ bốn niệm trụ, cũng chẳng nên trụ bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo. Vì sao? Vì bốn niệm trụ chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ pháp môn giải thoát không, cũng chẳng nên trụ pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện. Vì sao? Vì pháp môn giải thoát không chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ năm loại mắt, cũng chẳng nên trụ sáu phép thần thông. Vì sao? Vì năm loại mắt chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; sáu phép thần thông cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ mười lực Phật, cũng chẳng nên trụ bốn điều không sợ, bốn sự

hiều biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Vì sao? Vì mười lực Phật chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ pháp không quên mất, cũng chẳng nên trụ tánh luôn luôn xả. Vì sao? Vì pháp không quên mất chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; tánh luôn luôn xả cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ trí nhất thiết, cũng chẳng nên trụ trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Vì sao? Vì trí nhất thiết chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ tất cả pháp môn Đà-la-ni, cũng chẳng nên trụ tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Vì sao? Vì tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ quả Dự lưu, cũng chẳng nên trụ quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Vì sao? Vì quả Dự lưu chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ quả vị Độc giác. Vì sao? Vì quả vị Độc giác chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ tất cả hạnh đại Bồ-tát. Vì sao? Vì tất cả hạnh Đại Bồ-tát chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ thế này: Ta chẳng nên trụ quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật. Vì sao? Vì quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ, thì này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, thường cùng tương ưng với sáu phép Ba-la-mật-đa, chẳng lìa bỏ nhau.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát thường dùng phương tiện vô trụ như thế, để tu hành sáu phép Ba-la-mật-đa, thì Đại Bồ-tát ấy, mau chứng quả vị giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện! Thí như có người muốn ăn quả Am-một-la (quả xoài), hoặc quả Bán-na-ta (giống quả bí đao), thì trước hết lấy hạt của nó, trồng xuống chỗ đất tốt, tùy thời tưới tắm, chăm sóc giữ gìn; dần dần hạt sẽ nảy mầm, sanh cành lá; thời tiết thích hợp sẽ có hoa quả, khi quả đã chín thì hái ăn. Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát cũng như thế, muốn đắc quả vị giác ngộ cao tột, trước học sáu phép Ba-la-mật-đa; lại đối với hữu tình hoặc dùng bố thí, hoặc dùng ái ngữ, hoặc dùng lợi hành, hoặc dùng đồng sự mà nhiếp thọ họ; đã nhiếp thọ rồi, dạy bảo khiến họ an trụ bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; đã an trụ rồi giải thoát tất cả sanh lão bệnh tử, chứng đắc an lạc rốt ráo thường trụ. Bồ-tát như thế sẽ đắc quả vị giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân mâu nhiệm, độ vô lượng chúng sanh. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát muốn đối với các pháp, chẳng nhờ duyên khác mà tự liễu ngộ, muốn có thể thành thực tất cả hữu tình, muốn có thể nghiêm tịnh cõi Phật, muốn mau an tọa tòa Bồ-đề mâu nhiệm, muốn có khả năng hàng phục tất cả ma quân, muốn chóng chứng đắc trí nhất thiết trí, muốn chuyển pháp luân cứu thoát sanh lão bệnh tử cho loài hữu tình, thì nên học sáu phép Ba-la-mật-đa, dùng bốn sự nhiếp hóa phương tiện nhiếp thọ các loại hữu tình. Bồ-tát như thế, khi tinh cần tu học thì nên đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà thường tinh cần tu học.

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Phật dạy Đại Bồ-tát nên đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa thường tinh cần tu học chẳng?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Ta dạy Đại Bồ-tát nên đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa thường tinh cần tu học.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát đối với các pháp muốn được đại tự tại thì nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, có khả năng khiến cho Bồ-tát đối với tất cả pháp được tự tại.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa là phương tiện sanh trưởng, là cửa ngõ hướng đến của các pháp lành. Thí như biển cả là phương tiện cho các bảo vật sanh trưởng và cửa hướng đến của tất cả dòng sông. Nay Thiện Hiện! Cũng như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa là phương tiện sanh trưởng, là cửa ngõ hướng đến của các thiện pháp. Vì vậy, nay Thiện Hiện! Chúng sanh cầu Thanh-văn thừa, chúng sanh cầu Độc giác thừa, chúng sanh cầu Bồ-tát thừa đều nên đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa này thường tinh cần tu học.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa này khi tinh cần tu học thì nên tinh cần tu học bố thí Ba-la-mật-đa, nên tinh cần tu học tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh tự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nên tinh cần an trụ pháp không nội, nên tinh cần an trụ pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; nên tinh cần an trụ chơn như, nên tinh cần an trụ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; nên tinh cần an trụ Thánh đế khổ, nên tinh cần an trụ Thánh đế tập, diệt, đạo; nên tinh cần tu học bốn tịnh lự, nên tinh cần tu học bốn vô lượng, bốn định vô sắc; nên tinh cần tu học tám giải thoát, nên tinh cần tu học tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; nên tinh cần tu học bốn niệm trụ, nên tinh cần tu học bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; nên tinh cần tu học pháp môn giải thoát không, nên tinh cần tu học pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; nên tinh cần tu học năm loại mắt, nên tinh cần tu học sáu phép thần thông; nên tinh cần tu học mười lực Phật, nên tinh cần tu học bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; nên tinh cần tu học pháp không quên mất, nên tinh cần tu học tánh luôn luôn xả; nên tinh cần tu học tất cả pháp môn Đà-la-ni, nên tinh cần tu học tất cả pháp môn Tam-ma-địa; nên tinh cần tu học trí nhất thiết, nên tinh cần tu học trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng.

Này Thiện Hiện! Như người bắn tên giỏi, có áo mũ bền chắc, cầm cung tên tốt, chẳng sợ oán địch. Đại Bồ-tát cũng giống như thế,

niếp thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nhiếp thọ tịnh lục, tịnh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bồ thí Ba-la-mật-đa; nhiếp thọ pháp không nội, nhiếp thọ pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; nhiếp thọ chơn như, nhiếp thọ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; nhiếp thọ Thánh đế khổ, nhiếp thọ Thánh đế tập, diệt, đạo; nhiếp thọ bốn tịnh lục, nhiếp thọ bốn vô lượng, bốn định vô sắc; nhiếp thọ tám giải thoát, nhiếp thọ tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; nhiếp thọ bốn niệm trụ, nhiếp thọ bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; nhiếp thọ pháp môn giải thoát không, nhiếp thọ pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; nhiếp thọ năm loại mắt, nhiếp thọ sáu phép thần thông; nhiếp thọ mười lực Phật, nhiếp thọ bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; nhiếp thọ pháp không quên mất, nhiếp thọ tánh luôn luôn xả; nhiếp thọ tất cả pháp môn Đà-la-ni, nhiếp thọ tất cả pháp môn Tam-ma-địa; nhiếp thọ trí nhất thiết, nhiếp thọ trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Khi nhiếp thọ các công đức như thế đều lấy Bát-nhã Ba-la-mật-đa làm phương tiện. Do nhân duyên này, tất cả ma quân, ngoại đạo, các luận thuyết khác đều chẳng thể hàng phục được. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát muốn chứng quả vị giác ngộ cao tốt thì nên tinh cần tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Tại sao Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, mà thường hành bồ thí Ba-la-mật-đa, thường hành tịnh giới, an nhẫn, tịnh tấn, tịnh lục, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế mà thường hành pháp không nội, thường hành pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế mà thường hành chơn như, thường hành pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì, thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế mà thường hành Thánh đế khổ, thường hành Thánh đế tập, diệt, đạo, thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế mà thường hành bốn tịnh lự, thường hành bốn vô lượng, bốn định vô sắc, thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế mà thường hành tám giải thoát, thường hành tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ, thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế mà thường hành bốn niệm trụ, thường hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo, thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế mà thường hành pháp môn giải thoát không, thường hành pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế mà thường hành năm loại mắt, thường hành sáu phép thần thông, thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế mà thường hành mười lực Phật, thường hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám

pháp Phật bất cộng, thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế mà thường hành pháp không quên mất, thường hành tánh luôn luôn xả, thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, thường hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, thường hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa, thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế mà thường hành trí nhất thiết, thường hành trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy, tại sao khi hành bố thí Ba-la-mật-đa thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy, tại sao khi hành pháp không nội thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy, tại sao khi hành chơn như thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy, tại sao khi hành Thánh đế khổ thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành Thánh đế tập, diệt, đạo thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy, tại sao khi hành bốn tịnh lự thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành bốn

vô lượng, bốn định vô sắc thì được chư Phật quá khứ, vị lai tại hộ niệm.

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy, tại sao khi hành tám giải thoát thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy, tại sao khi hành bốn niệm trụ thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy, tại sao khi hành pháp môn giải thoát không thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy, tại sao khi hành năm loại mắt thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành sáu phép thần thông thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy, tại sao khi hành mười lực Phật thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy, tại sao khi hành pháp không quên mất thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành tánh luôn luôn xả thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy, tại sao khi hành tất cả pháp môn Đà-la-ni thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy, tại sao khi hành trí nhất thiết thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm? Tại sao khi hành trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng thì được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Vì Đại Bồ-tát ấy, khi hành bố thí Ba-la-mật-đa, quán bố thí Ba-la-mật-đa chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tinh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-

la-mật-đa chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Vì Đại Bồ-tát ấy, khi hành pháp không nội, quán pháp không nội chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, quán pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Vì Đại Bồ-tát ấy, khi hành chơn như, quán chơn như chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì, quán pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Vì Đại Bồ-tát ấy, khi hành Thánh đế khổ, quán Thánh đế khổ chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành Thánh đế tập, diệt, đạo, quán Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Vì Đại Bồ-tát ấy, khi hành bốn tịnh lự, quán bốn tịnh lự chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành bốn vô lượng, bốn định vô sắc, quán bốn vô lượng, bốn định vô sắc chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Vì Đại Bồ-tát ấy, khi hành tám giải thoát, quán tám giải thoát chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; quán tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Vì Đại Bồ-tát ấy, khi hành bốn niệm trụ, quán bốn niệm trụ chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị

lai, hiện tại hộ niệm; khi hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; quán bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Vì Đại Bồ-tát ấy, khi hành pháp môn giải thoát không, quán pháp môn giải thoát không chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; quán pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Vì Đại Bồ-tát ấy, khi hành năm loại mắt, quán năm loại mắt chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành sáu phép thần thông, quán sáu phép thần thông chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Vì Đại Bồ-tát ấy, khi hành mười lực Phật, quán mười lực Phật chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; quán bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Vì Đại Bồ-tát ấy, khi hành pháp không quên mất, quán pháp không quên mất chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành tánh luôn luôn xả, quán tánh luôn luôn xả chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Vì Đại Bồ-tát ấy, khi hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, quán tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa, quán tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Này Thiện Hiện! Vì Đại Bồ-tát ấy, khi hành trí nhất thiết, quán trí nhất thiết chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm; khi hành trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; quán trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng thể nắm bắt được, nên được chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại hộ niệm.

Lại nữa, Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như sắc, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như thọ, tưởng, hành, thức, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như nhãn xứ, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như sắc xứ, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như nhãn giới, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như sắc giới, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như nhãn thức giới, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như nhãn xúc, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như địa giới, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như thủy, hỏa, phong, không, thức giới, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như vô minh, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như

tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như pháp không nội, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như chơn như, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như Thánh đế khổ, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như Thánh đế tập, diệt, đạo, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như bốn tịnh lự, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như bốn vô lượng, bốn định vô sắc, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như tám giải thoát, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như bốn niệm trụ, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như pháp môn giải thoát không, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như năm loại mắt, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như sáu phép thần thông, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như mười lực Phật, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như pháp không quên mất, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như tánh luôn luôn xả, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như trí nhất thiết, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như tất cả pháp môn Đà-la-ni, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như tất cả pháp môn Tam-ma-địa, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như quả Dự lưu, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; như quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như quả vị Độc giác, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như tất cả hạnh đại Bồ-tát, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại vì như quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật, chẳng thể nắm bắt được nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại chẳng vì sắc, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng vì thọ, tưởng, hành, thức, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại chẳng vì nhãn xứ, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại chẳng vì sắc xúc, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xúc, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại chẳng vì nhân giới, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại chẳng vì sắc giới, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng vì thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại chẳng vì nhân thức giới, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại chẳng vì nhân xúc, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại chẳng vì các thọ do nhân xúc làm duyên sanh ra, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng vì các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại chẳng vì địa giới, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại chẳng vì vô minh, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng vì hành, thức, danh sắc, lục xúc, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại chẳng vì bố thí Ba-la-mật-đà, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng vì tịnh giới, an nhĩ, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đà, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại chẳng vì pháp không nội, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng vì pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thẳng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại chẳng vì chơn như, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng vì pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại chẳng vì Thánh đế khổ, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng vì Thánh đế tập, diệt, đạo, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại chẳng vì bốn tịnh lự, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng vì bốn vô lượng, bốn định vô sắc, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Này Thiện Hiện! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại chẳng vì tám giải thoát, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy; chẳng vì tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ, nên hộ niệm Đại Bồ-tát ấy.

Quyển Thứ 356

HẾT